

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI  
TTYT H.XUÂN LỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

**DANH SÁCH NGƯỜI HÀNH NGHỀ TĂNG  
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB                  | Vị trí chuyên môn                                 |
|-----|---------------------------|------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
| 1   | Bùi Thị Ngọc Anh          | 0009339/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng           | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Điều dưỡng                                        |
| 2   | Nguyễn Thị Long Biên      | 0009338/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng           | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Điều dưỡng                                        |
| 3   | Trần Nhật Trọng           | 011459/ĐNAI-CCHN                   | Khám bệnh, chữa bệnh nội-nhi                      | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Khám bệnh, chữa bệnh nội-nhi.                     |
| 4   | Trần Thị Kim Ngân         | 591/QĐ-SYT                         | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh                    | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh                    |
| 5   | Nguyễn Thị Hoài           | 011074/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng           | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Điều dưỡng                                        |
| 6   | Vũ Ngọc Ngà               | 011327/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng           | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Điều dưỡng                                        |
| 7   | Nguyễn Văn Hùng           | 012078/ĐNAI-CCHN                   | Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng |



| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động                       | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB                  | Vị trí chuyên môn               |
|-----|---------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|---------------------------------|
| 8   | Hoàng Thị Mai             | 004261/ĐNAI-CCHN                   | Kỹ thuật viên vật lý trị liệu           | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Kỹ thuật viên vật lý trị liệu   |
| 9   | Phan Thị Thanh Vân        | 006431/ĐNAI-CCHN                   | Khám bệnh, chữa bệnh nội - nhi          | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Khám bệnh, chữa bệnh nội - nhi  |
| 10  | Trần Thiên Kim            | 823/QĐ-SYT                         | Khám bệnh, chữa bệnh nhi                | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Khám bệnh, chữa bệnh nhi        |
| 11  | Bùi Thị Hồng              | 0021930/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Điều dưỡng                      |
| 12  | Nguyễn Hữu Ý              | 011734/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Điều dưỡng                      |
| 13  | Nguyễn Thị Hồng           | 0009444/ĐNAI-CCHN                  | Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Điều dưỡng                      |
| 14  | Dương Công Lập            | 680/QĐ-SYT                         | Chuyên khoa Gây mê hồi sức              | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Chuyên khoa Gây mê hồi sức      |
| 15  | Đặng Sỹ Trung             | 011805/ĐNAI-CCHN                   | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa         | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa |
| 16  | Nguyễn Quốc Vũ            | 011458/ĐNAI-CCHN                   | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa         | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động                                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB                  | Vị trí chuyên môn                 |
|-----|---------------------------|------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| 17  | Đinh Xuân Bình            | 477/QĐ-SYT                         | Kỹ thuật bó bột                                       | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Kỹ thuật bó bột                   |
| 18  | Trần Đình Chất            | 011802/ĐNAI-CCHN                   | Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa                     | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa |
| 19  | Đinh Thị Hồng Gấm         | 002446/ĐNAI-CCHN                   | Chuyên khoa Xét nghiệm                                | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Chuyên khoa Xét nghiệm            |
| 20  | Nguyễn Quốc Trung         | 004046/ĐNAI-CCHN                   | Kỹ thuật viên xét nghiệm                              | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Kỹ thuật viên xét nghiệm          |
| 21  | Bùi Thị Ly Na             | 012088/ĐNAI-CCHN                   | Chuyên khoa Xét nghiệm                                | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Chuyên khoa Xét nghiệm            |
| 22  | Nguyễn Thị Anh Thương     | 003214/ĐNAI-CCHN                   | Kỹ thuật viên xét nghiệm                              | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Kỹ thuật viên xét nghiệm          |
| 23  | Nguyễn Quốc Dũng          | 002617/ĐNAI-CCHN                   | Kỹ thuật viên hình ảnh y học                          | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Kỹ thuật viên hình ảnh y học      |
| 24  | Hoàng Văn Khiết           | 678/QĐ-SYT                         | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh                        | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh    |
| 25  | Lê Thị Thủy               | 011854/ĐNAI-CCHN                   | Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng               | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Điều dưỡng                        |
| 26  | Đinh Hoài Bảo             | 011804/ĐNAI-CCHN                   | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ                              |

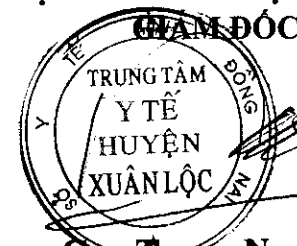


| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động                                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB                  | Vị trí chuyên môn                    |
|-----|---------------------------|------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------|
| 27  | Trần Thị Phi Yên          | 011853/ĐNAI-CCHN                   | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ                                 |
| 28  | Nguyễn Phi Thường         | 011855/ĐNAI-CCHN                   | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ                                 |
| 29  | Bùi Thị Hải               | 011852/ĐNAI-CCHN                   | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ                                 |
| 30  | Lê Văn Dũng               | 011602/ĐNAI-CCHN                   | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ                                 |
| 31  | Nguyễn Thị Bích ngọc      | 833/QĐ-SYT                         | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ                                 |
| 32  | Hồ Thị Hiền               | 834/QĐ-SYT                         | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ                                 |
| 33  | Nguyễn Thị Quỳnh Như      | 011851/ĐNAI-CCHN                   | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ                                 |
| 34  | Hà Phước Thịnh            | 011075/ĐNAI-CCHN                   | Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền                  | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền |
| 35  | Văn Bá Ngọc               | 011850/ĐNAI-CCHN                   | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ                                 |
| 36  | Nguyễn Thị Thu Hà         | 831/QĐ-SYT                         | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ                                 |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động                                            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB                  | Vị trí chuyên môn |
|-----|---------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------|
| 37  | Nguyễn Thị Thúy Vân       | 832/QĐ-SYT                         | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường        | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ              |
| 38  | Trần Thị Kim Oanh         | 835/QĐ-SYT                         | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường        | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ              |
| 39  | Nông Thị Nguyên           | 840/QĐ-SYT                         | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường        | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ              |
| 40  | Đoàn Thị Phượng           | 839/QĐ-SYT                         | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường        | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ              |
| 41  | Ngô Thị Hiền              | 841/QĐ-SYT                         | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường        | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ              |
| 42  | Phạm Thị Sương            | 828/QĐ-SYT                         | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường        | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ              |
| 43  | Lý Văn Hoàng              | 826/QĐ-SYT                         | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường        | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ              |
| 44  | Hà Thị Tuyết              | 827/QĐ-SYT                         | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường        | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ              |
| 45  | Trịnh Hữu Hùng            | 829/QĐ-SYT                         | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường        | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ              |
| 46  | Hoàng Thị Thu Thảo        | 011926/ĐNAL-CCHN                   | Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Điều dưỡng        |
| 47  | Nguyễn Văn Hoàng          | 011927/ĐNAL-CCHN                   | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường        | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ              |

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Phạm vi hoạt động                                                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB                  | Vị trí chuyên môn      |
|-----|---------------------------|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|------------------------|
| 48  | Nguyễn Hồng Dũng          | 836/QĐ-SYT                         | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường                      | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ                   |
| 49  | Lê Thị Thuyền Quyên       | 837/QĐ-SYT                         | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường                      | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ                   |
| 50  | Trần Thị Dung             | 843/QĐ-SYT                         | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường                      | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ                   |
| 51  | Trịnh Thị Dung            | 825/QĐ-SYT                         | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường                      | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ                   |
| 52  | Phùng Thị Hoàng           | 824/QĐ-SYT                         | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường                      | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ                   |
| 53  | Huỳnh Văn Triệu           | - 0008849/ĐNAI-CCH<br>- 830/QĐ-SYT | - Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | - Điều dưỡng<br>- Y sỹ |
| 54  | Trần Ngọc Hưng            | 011055/ĐNAI-CCHN                   | Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường                      | Sáng: 7h00-11h30<br>Chiều: 13h00-16h30<br>(từ thứ 2- thứ 6) | Y sỹ                   |

Xuân Lộc, ngày 16 tháng 03 năm 2020  
**Người chịu trách nhiệm chuyên môn  
kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**



**Cao Trọng Ngưỡng**